

Bản án số: 48/2018/HSPT
Ngày: 29/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2/ Ông Trần Minh Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 605/2017/HSPHÚT ngày 30/10/2017 đối với bị cáo Cao Hoàng Q. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Hoàng Q; giới tính: Nam; sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông Cao Văn L và bà Đỗ Thị Lệ C; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2016. (Có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Cao Thành H và Dương Thị Hiếu H1 không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 06/4/2016, tại trước nhà đường A, phường B, quận C, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Bình Thạnh phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi áo trên ngực trái 01 đoạn ống hút màu xanh hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng, T khai là heroin mà T vừa mới mua của Cao Hoàng Q tại nhà số đường L, phường M, quận N với giá 120.000 đồng để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 55 phút cùng ngày, trước nhà đường X, phường Y, quận Z, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Bình Thạnh phát hiện Đặng Xuân T có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi quần trước bên trái của T 01 đoạn ống hút màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai đó là heroin vừa mua của Cao Hoàng Q tại nhà số đường L, phường M, quận N với giá 120.000 đồng để sử dụng cho. Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh T hành khám xét khẩn cấp nhà số đường L, phường M, quận N là nơi Cao Hoàng Q cư trú, phát hiện và thu giữ 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín một đầu, 01 cây kéo, 01 lưỡi lam và 01 tấm kính.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Cao Hoàng Q thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T và Đặng Xuân T như T và T bị bắt quả tang và khai nhận như trên. Đồng thời Cao Hoàng Q khai nhận Q mua ma túy của Nguyễn Trà P thông qua Cao Thành H tại nhà của P đường P, phường Q, quận N, giá mỗi tép heroin là 110.000 đồng, mỗi tép được hàn kín trong một đoạn ống hút. Sau khi mang ma túy về nhà, Q cắt ống hút ra và lấy bớt một ít để sử dụng, số heroin còn lại Q bỏ vào 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín lại rồi bán lại cho T và T. Cao Hoàng Q khai mục đích mua bán ma túy để lấy số ma túy dư sử dụng còn tiền lời đã tiêu xài hết. Q mới mua bán ma túy khoảng 04 ngày thì bị bắt, Q đã bán cho Nguyễn Văn T khoảng 03 – 04 lần, còn Đặng Xuân T mới bán lần đầu, hưởng lợi được 50.000 đồng (tương đương 05 lần bán) và một ít heroin lấy bớt ra để sử dụng.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/4/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Bình Thạnh đi tuần tra đến ngã tư Đ và X, Phường M, quận N thì phát hiện Dương Thị Hiếu H1 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác phía bên trái H1 đang mặc 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, H1 khai H1 vừa mua của Cao Thành H tại nhà số đường O, phường M, quận N với giá 350.000 đồng, cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh T hành khám xét khẩn cấp nhà số đường O, phường M, quận N, lúc này có Cao Thành H và Nguyễn Trà P tại đây. Cơ quan điều tra phát hiện ở gầm cầu thang bên phải có 01 tầng trệt có 01 ổ đèn điện, bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng, Cao Thành H khai đó là heroin do Nguyễn Trà P giao cho H để bán cho các đối tượng nghiện đến mua. Trong quá trình điều tra, ngày 08/4/2016, Cao Thành H tiếp tục chỉ dẫn Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ dưới nền gạch có 01 lỗ hổng, phía bên trong có 01 gói nylon màu trắng được cuộn lại, bên trong có 09 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu và 01 gói nylon chứa ma túy; sát tường trái phía sau nhà, trong chuôi đèn cách mặt đất 1,3 mét có 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, H khai là ma túy tổng hợp, đây là số ma túy mà P đưa cho H cất giấu để khi nào có người mua thì P gọi điện thoại cho H để lấy bán cho khách.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Trà P không thừa nhận số ma túy thu tại nhà đường O, phường M, quận N là của mình, P không biết số ma túy của ai, việc Cao Thành H bán ma túy và giao dịch như thế nào với H1 và Q, P không biết, P chỉ thuê H trông coi tiệm cầm đồ và quản lý trò chơi điện tử trong nhà, mỗi ngày trả công từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Nguyễn Trà P khai Dương Thị Hiếu H1 biết P do P mở tiệm cầm đồ nên khi cần tiền, H1 mang đồ trang sức đến chỗ P cầm lấy tiền, còn Cao Hoàng Q, P không biết là ai.

Theo Kết luận giám định số 831/KLGD-H ngày 16/5/2016 và Công văn số 653/PHÚC54-Đ6 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL259):

- Gói 1: Chất bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và hình dấu Công an Phường 12, quận Bình Thạnh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0425g loại Heroin;

- Gói 2: Chất bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Xuân T và hình dấu Công an Phường 12, quận Bình Thạnh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0552g loại Heroin.

Theo Kết luận giám định số 832/KLGD-H ngày 16/5/2016 và Công văn số 653/PHÚC54-Đ6 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Chất bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Dương Thị Hiếu H1 và hình dấu Công an Phường 17, quận Bình

Thanh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4457g loại Heroin.

Theo Kết luận giám định số 833/KLGĐ-H ngày 16/5/2016 và Công văn số 653/PHÚC54-Đ6 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Chất bột màu trắng trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Trà P và hình dấu Công an Phường 17, quận Bình Thạnh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2201g loại Heroin.

Theo Kết luận giám định số 864/KLGĐ-H ngày 16/5/2016 và Công văn số 653/PHÚC54-Đ6 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Thành H và hình dấu Công an Phường 17, quận Bình Thạnh gửi đến giám định, bên trong có:

- Gói 1: Chất bột màu trắng trong 09 đoạn ống hút nhựa gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7642g loại Heroin; chất bột màu trắng trong 01 gói nylon gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1658g loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1658g loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 32/CTr-VKS ngày 29/12/2016, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố các bị cáo Cao Thành H và Cao Hoàng Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; và truy tố bị cáo Dương Thị Hiếu H1 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Cáo trạng không truy tố đối tượng Nguyễn Trà P do không có căn cứ buộc tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định Cao Thành H, Cao Hoàng Q đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và Dương Thị Hiếu H1 đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với trọng lượng là 0,4457g Heroin. Từ đó, quyết định: Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009 -Xử phạt bị cáo Cao Hoàng Q 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm xử phạt bị cáo Dương Thị Hiếu H1 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo Cao Thành H 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Cao Hoàng Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Cao Hoàng Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 06/4/2016 tại nhà số đường O, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Cao Hoàng Q đã có hành vi mua 02 tép ma túy của Cao Thành H. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, tại nhà số đường L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Q đã bán lại cho Nguyễn Văn T 01 tép bên trong có chứa chất bột màu trắng, qua giám định có trọng lượng 0,0425g, loại Heroin và bán cho Đặng Xuân T 01 tép bên trong chứa chất bột màu trắng, qua giám định có trọng lượng 0,0552g loại Heroin. Do bị cáo Q đã thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bản án hình sự sơ thẩm số 188/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Q về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng Q làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái. Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử ghi nhận và áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, cũng nhận thấy mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Hoàng Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phạt bị cáo Cao Hoàng Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2016.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND q. Bình Thạnh; (1)
- P.PHÚC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA q. Bình Thạnh; (1)
- TAND q. Bình Thạnh; (1)
- Công an q. Bình Thạnh; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà